

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày 17 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Luyện

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Biên

2. Bà Hg Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Việt Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST-QĐ ngày 18/5/2021; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1983; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phấn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch:Việt Nam; dân tộc:Kinh;tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1949 đã chết và bà Hg Thị Minh, sinh năm 1949; có vợ: Thân Thị Kim H, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 30/3/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại.(có mặt)

**\* Bị hại:** Anh Ngô Văn C, sinh 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phố, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 436,đường 295B, chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

2. Chị Trần Thị N, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 105, chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

3. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 436, đường 295B, chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

**\* Người làm chứng:**

1. Ông Đỗ Huy C, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 412, đường Thân Nhân T, thôn Giếng, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

2. Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 406, thôn Giếng, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

3. Chị Cao Thị Bích P, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 101, khu chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B.

4. Ông Trần Văn L, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 434, chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B

5. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 434, chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B

6. Chị Thân Thị Kim H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phấn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh B

7. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phố, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 11/10/2020, Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-194.63 đi trên đường tỉnh 295B đến khu vực chợ M, xã Tân M, thành phố B để chờ đón người thân. Khi đến nơi, S điều khiển xe quay đầu về hướng huyện V và đỗ xe ở khu vực trước cửa số nhà 406, chợ M, xã Tân M, thành phố B. Lúc này có Ngô Văn C, sinh năm 1972, trú tại thôn Phố, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 98B3-252.16 chở vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 và con là Nguyễn Ngô Trà My, sinh năm 2020 ngồi sau đi qua cách xe của S một đoạn thì đỗ lại ở trước cửa số nhà 412 chợ M, xã Tân M, thành phố B. C xuống xe đi bộ quay lại đến đầu xe của S và gọi S xuống nói chuyện. Khi S vừa xuống xe thì hai bên xảy ra cãi chửi nhau về việc S quay đầu xe, C cho rằng S quay đầu xe lấn đường gây nguy hiểm làm C phải lao lên vỉa hè để tránh va chạm còn S không nhận có lỗi. Trong lúc cãi chửi nhau, C dùng tay phải cầm chìa khóa điện bằng nhựa cứng, màu đen có gắn móc khóa bằng kim loại của xe mô tô đánh trúng một nhát làm cho S bị thương ở mắt phải. Thấy có xô xát nên người dân xung quanh đến can ngăn, C đi ra xe mô tô đi về thì bị S đi theo giữ lại. Thấy vậy, C xuống xe nhặt một chiếc gỗ gần đó định đánh S thì người dân can ngăn và giằng cây gỗ để hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó C lên xe chở vợ và con đi tiếp được một đoạn thì S đuổi theo sau chửi bới. Khi C đi đến cửa số nhà 438, chợ M, xã Tân M, thành phố B thì dừng xe lại, C xuống xe nhặt một mảnh gỗ trước cửa nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, trú tại số nhà 436 chợ M, xã Tân M, thành phố B để đánh S. Cùng lúc này thì S chạy sang bên đường đến trước cửa số nhà 105 chợ M xã Tân M, thành phố B lấy chiếc cán ô bằng kim loại hình tròn dài 1m, đường kính 3cm chạy sang chỗ C đứng. Thấy S cầm cán ô, C vứt mảnh gỗ và lấy một chiếc ghế bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa của gia đình anh H để trên vỉa hè. Lúc này, S chạy đến dùng hai tay cầm gậy giơ lên vụt về phía C, còn C cầm hai tay giơ ghế lên đỡ và đẩy làm

S bị ngã ra đường. Sau đó, C cầm ghế đánh nhưng S giờ gậy lên đỡ nên C không đánh trúng vào người S. Khi mọi người vào can ngăn thì S đứng dậy được và dùng hai tay cầm gậy vụt về phía C một nhát trúng vào mu bàn tay phải của C làm C bị thương. Lúc này người dân can ngăn và trình báo Công an xã Tân M đã đưa C và S về trụ sở làm việc.

Ngày 11/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường vụ án, kết quả như sau:

- Hiện trường vụ việc tại đường tỉnh lộ 295B khu vực chợ M, xã Tân M, thành phố B, phía Bắc là ki ốt chợ M và nhà dân, phía Nam là sân bóng và UBND xã Tân M, phía Tây, phía Đông là đường tỉnh lộ 295B. Đường tỉnh lộ 295 B là đoạn đường thẳng trải nhựa asphal bằng phẳng rộng (12m), có dải phân cách mềm ở giữa chia thành hai làn đường xe chạy. Vĩa hè phía bắc rộng (7,8)m, vĩa hè phía Nam rộng (5,7)m. Lấy cột đèn đường số 32 và cột đèn ký hiệu H1/12 trên vĩa hè phía Bắc làm mốc cố định. Trên đường tỉnh lộ 295 B tại vị trí cách cột đèn số 32 (7,9)m, cách mép lề đường phía Bắc (0,8)m xác định là vị trí Ngô Văn C đánh Nguyễn Văn S (ký hiệu số 01). Trên vĩa hè tại vị trí cách cột đèn H1/12 (11,6) m cách mép lề đường phía Bắc (0,2) m xác định là vị trí Nguyễn Văn S đánh Ngô Văn C (ký hiệu số 02). Đo khoảng cách từ vị trí số 01 đến vị trí số 02 là (80, 6)m. Trên vĩa hè tại vị trí cách cột đèn H2/12 (11,4)m cách mép lề đường phía Bắc (4,5) m phát hiện một chiếc ghế gấp bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa. mặt ghế bọc da kích thước (0.94 x 0.44)m. Tại phần kim loại với hai chân ghế bị cong vênh (ký hiệu số 03). Trên vĩa hè phía Nam tại vị trí cách cột đèn H1/12 (20,7)m, cách mép lề đường phía Nam (5,2)m phát hiện 01 ống kim loại dài 01 m, đường kính 3cm, trên thân ống kim loại có chất bám dính chất màu nâu đỏ (ký hiệu số 04).

Khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 ghế gấp bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa, mặt ghế bọc da; 01 ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm. Cơ quan điều tra tạm giữ hình ảnh camera giám sát tại các gia đình gồm: ông Trần Văn Lộc sinh năm 1965 trú tại số nhà 434 đường tỉnh 295B, khu chợ M, xã Tân M; chị Thân Thị Tuyết Nhung sinh năm 1992 trú tại số nhà 408 đường tỉnh 295B, khu chợ M, xã Tân M;

Ngày 12/10/2020, Nguyễn Văn S có làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Văn C.

Ngày 05/12/2020, Ngô Văn C có đơn trình báo Công an thành phố B.

Ngô Văn C bị thương được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B từ 23 giờ ngày 11/10/2020 đến ngày 16/10/2020 thì ra viện. Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 27/10/2020, Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định tình trạng thương tích của Ngô Văn C khi vào viện như sau: Đau, giảm vận động tay phải; Sưng nề, biến dạng bàn tay phải; Vết thương mặt mu bàn tay phải kích thước 0.5 cm, chảy máu ồ ảng; X- Quang: hình ảnh gãy đầu xa xương bàn III và đầu gần xương bàn IV tay phải.

Tại Kết luận giám định thương tích số 9741/20/TgT ngày 01/12/2020 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận thương tích của Ngô Văn C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo mu bàn tay phải. Mu tay phải sưng nề, gồ cao  
+Xquang: Gãy đầu xa xương bàn III bàn tay có mảnh rời, đã can xương. Trên Film chụp ngày 11/10/2020 có vỡ không di lệch đầu gần đốt bàn 4, bàn tay phải: 13%

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Thương tích do vật tày gây nên.  
- Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

- Giám định thương tích trong thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có mục đánh giá thẩm mỹ (bút lục 95-96).

Nguyễn Văn S bị thương được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B từ 23 giờ 25 phút ngày 11/10/2020 đến ngày 19/10/2020 thì ra viện. Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 27/10/2020, Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định tình trạng thương tích của S lúc vào viện như sau: Tỉnh, đau đầu, chóng mặt, buồn nôn; Thị lực: mắt phải: đếm ngón tay 01m; mắt trái: 10/10; Mắt phải: Mi tụ máu, sưng nề, rách da mi phía đuôi mày kích thước 1.5 cm, xuất huyết dưới kết mạc, trợt biểu mô giác mạc phía dưới, tiền phòng sạch, đồng tử 02mm, phù võng mạc Hg điểm và võng mạc chu biên; Mắt trái: bán phần trước yên, thủy tinh thể trong; Xạ sát rải rác tay chân; X Quang: mắt phải: Võng mạc màu hồng cam không đều, gai thị mờ rõ, vùng Hg điểm mất ánh trung tâm, có quầng tối giữa vùng Hg điểm, võng mạc chu biên phía thái dương phù trắng trên diện rộng, mạch máu không chèn ép.

Tại Kết luận giám định thương tích số 9725/20/TgT ngày 13/11/2020 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận thương tích Nguyễn Văn S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo đuôi cung mày mắt phải + Khám chuyên khoa mắt: Thị lực mắt phải 7/10: 8%

- Chạm thương tay phải không còn dấu vết: 0%

- Chạm thương tay trái không còn dấu vết: 0%

- Chạm thương hai chân không còn dấu vết: 0%

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 8%

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Thương tích do vật tày gây nên.  
- Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

- Giám định thương tích trong thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có mục đánh giá thẩm mỹ.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Ngô Văn C.

Ngày 10/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Nguyễn Văn S.

Ngày 25/3/2021, Nguyễn Văn S có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Ngô Văn C. Ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B đã đình chỉ điều tra vụ án đối với Ngô Văn C. Ngày 30/3/2021 Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi hành hành chính đối với Ngô Văn C về hành vi này.

Quá trình điều tra, C khai sau khi xảy ra xô xát, trên đường về Công an xã làm việc, C đánh rơi chùm chìa khóa xe ở khu vực trước cửa số nhà 434 đường tỉnh 295B, khu vực chợ M, xã Tân M. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Các vật chứng khác được nhập kho vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn S và Ngô Văn C đều không yêu cầu bồi thường dân sự. Ngô Văn C có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn S.

Tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự .

#### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo khai nhận: Diễn biến sự việc như bản Cáo trạng mô tả là đúng. Do bức tức việc bị anh C đánh gây thương tích không rõ nguyên nhân nên bị cáo đã cầm 01 cán ô làm bằng ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm đánh vào mu bàn tay phải anh Ngô Văn C gây thương tích cho anh C là 13% . Mục đích bị cáo đánh anh C là để cảnh cáo, răn đe. Bị cáo nhận thức hành vi đánh gây thương tích cho anh C là sai, là lỗi của bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Văn S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại anh Trần Văn H, chị Đỗ Thị L 01 ghế gấp bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa, mặt ghế bọc da.

- Trả lại chị Trần Thị N 01 ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 11/10/2020, tại đường tỉnh lộ 295B, chợ M, xã Tân M, thành phố B, sau khi bị Ngô Văn C dùng chùy chìa khóa đánh bị thương tích 08% do xảy ra mâu thuẫn khi tham gia giao thông, mặc dù được mọi người can ngăn, Nguyễn Văn S vẫn có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 cán ô làm bằng ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm đánh vào mu bàn tay phải của anh Ngô Văn C làm C bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định về thương tích số 9741/20/TgT ngày 01/12/2020 của Trung tâm giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh B; dữ liệu hình ảnh camera giám sát thu giữ tại gia đình ông Trần Văn Lộc (trú tại số nhà 434 đường tỉnh 295B, khu chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B), gia đình chị Thân Thị Tuyết Nhung sinh năm 1992 (trú tại số nhà 408 đường tỉnh 295B, khu chợ M, xã Tân M, thành phố B, tỉnh B) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội danh theo điểm, khoản, điều luật trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền bảo vệ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý thể hiện việc bị cáo rất coi thường sức khỏe của người khác, coi thường các quy tắc của cuộc sống xã hội. Do đó, phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có lỗi một phần. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đảm bảo giáo dục, răn đe bị cáo.

[8]. Đối với hành vi gây thương tích của anh Nguyễn Văn C cho bị cáo với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%, do bị cáo có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn C, ngày 29/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã đình chỉ điều tra vụ án đối với Nguyễn Văn C. Ngày 30/3/2021 Công an thành phố B đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C về hành vi này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 ghế gấp bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa, mặt ghế bọc da và 01 ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm là tài sản của gia đình anh H, của gia đình chị Trần Thị N. Anh H, chị Nhiên đề nghị được nhận lại tài sản này là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng:

- Trả lại anh Trần Văn H, chị Đỗ Thị L 01 ghế gấp bằng kim loại nhãn hiệu Xuân Hòa, mặt ghế bọc da.

- Trả lại chị Trần Thị N 01 ống kim loại dài 1m, đường kính 3cm

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thị Luyện**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thị Luyện**

**Nơi nhận:**

- VKS thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh B;
- CQ THADS TPBG;
- Lưu HS, VP.

**T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

